

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP

Bản án số: 09/2025/HS-ST

Ngày: 09-01-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P1

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ánh

Ông Lê Văn Vững

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Tấn Đạt - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; nơi sinh: Đồng Tháp; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Ấp 3, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp sửa xe ô tô; trình độ văn hóa 06/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đạt, sinh năm 1954 (còn sống) và bà Đỗ Thị Tha, sinh năm 1953 (còn sống); vợ tên Nguyễn Thị Nghĩa, sinh năm 1983; bị cáo có 03 người con sinh năm 2004, 2008 và 2019; gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất gia đình; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Nam, sinh năm 1998 (đã chết).

Nơi cư trú: Ấp LA, xã TM, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nam là ông Trương Văn H, sinh năm 1969 và bà Hồ Thị H1, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Ấp LA, xã TM, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Ngô Văn T, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Đào Hồng P1, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp An Lạc, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T là chủ garage ô tô Phương T tại ấp 3, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, chuyên sửa các loại xe ô tô. Tại garage, bị cáo có thuê bị hại Nam làm thợ sửa xe và Bùi Đào Hồng P1 đang học nghề.

Ngày 11/11/2023, bị cáo T nh sửa chữa xe ô tô tải ben mang biển số 21C-016.36 của anh Ngô Văn T, cư trú tại khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp bị hỏng hệ thống phanh bằng khí nén (hệ thống phanh hơi). Đến khoảng 15 giờ ngày 16/11/2023, xe ô tô tải ben đậu ở vị trí cửa chính của garage, đầu xe quay vào bên trong, tại vị trí đầu xe nền bê tông phía bên ngoài thấp hơn bên trong, xe không có hệ thống phanh tay, nên để xe không tự di chuyển lùi, bị cáo T để 02 đoạn gỗ chèn ngang bánh xe phía sau bên trái. Do xe ô tô tải ben đậu chiếm diện tích và không đóng cửa garage được, bị cáo T, mặc dù biết xe bị hỏng hệ thống phanh nhưng vẫn kêu bị hại Nam nổ máy xe để nạp hơi cho hệ thống phanh mục đích để điều khiển di chuyển xe đến vị trí khác trong garage. Một lúc sau, bị cáo T lên xe cầm vô lăng, đạp và giữ chân phanh, rồi kêu bị hại Nam đến lấy 02 đoạn gỗ đang chặn bánh sau xe ra để bị cáo T cho xe di chuyển đến vị trí khác trong garage. Bị cáo T nhìn vào gương chiếu hậu bên trái thấy bị hại Nam đang đứng cạnh bánh xe phía sau bên trái, nhưng không xác định được Nam đã lấy các đoạn gỗ ra khỏi bánh xe hay chưa. Lúc này, bị cáo T không tiếp tục quan sát phía sau mà thả chân phanh để cho xe tự di chuyển lùi được khoảng 0,7 mét thì bị cáo đạp phanh lại nhưng hệ thống phanh không có tác dụng, xe tự di chuyển lùi khoảng 01 mét thì tự dừng lại do cán trúng người bị hại Nam. Bị cáo T quan sát phía sau thấy bị hại Nam bị kẹt trong bánh sau xe bên trái nên liền xuống xe, gọi P1 đến giúp kéo bị hại Nam ra và đưa đi cấp cứu nhưng bị hại Nam đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 13/KLGĐTT-TTPYĐT ngày 21/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận nguyên nhân chết của Nam do chấn thương sọ não nặng. Về vật chứng là xe ô tô tải ben biển số 21C-016.36 và các đoạn gỗ chèn bánh xe, xét không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra giao cho chủ sở hữu tiếp tục quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện theo pháp luật của bị hại Nam (ông Trương Văn H - cha ruột; bà Hồ Thị H1 - mẹ ruột) số tiền 200.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nh tiền xong và không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn T thừa nh hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nh tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 85/CT-VKSTM ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 128 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

+ Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm.

- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nH toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Xét thấy, đối với người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (có đơn xin xét xử vắng mặt) và người làm chứng (vắng mặt không lý do), nhưng đã có lời khai của những người này trong hồ sơ vụ án, nên không gây trở ngại cho việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nH: Bị cáo T do cầu thả, dù biết hệ thống phanh hơi của xe ô tô tải ben biển số 21C-016.36 bị hỏng những vẫn kêu bị hại Nam lấy các đoạn gỗ chắn bánh sau ngăn không cho xe tự di chuyển lùi ra (do mặt nền garage phía sau xe thấp hơn phía trước). Khi Nam lấy được hai đoạn gỗ ra, xe tự di chuyển lùi, bị cáo T đạp chân phanh nhưng do phanh đã bị hư hỏng từ trước nên không có tác dụng dẫn đến không dừng lại được và cán trúng người bị hại Nam, hậu quả làm Nam tử vong. Vụ án xảy ra vào ngày 16/11/2023 tại ấp 3, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

[4] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “Vô ý làm chết người” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 128 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như sau:

“Điều 128 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.”

[5] Xét, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến đến tính mạng của người khác.

[6] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn T là người đã thành niên, do cầu thả trong công việc, bị cáo T đạp chân phanh nhưng do phanh đã bị hư hỏng từ trước nên không có tác dụng dẫn đến không dừng lại được và cán trúng người bị hại Nam, hành vi của bị cáo đã vô ý làm anh Nam tử vong.

[7] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng.

[8] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là bộ đội xuất ngũ; đại diện bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự và nhằm thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[9] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nH. Tuy nhiên, riêng về phần mức án phạt tù, Hội đồng xét xử sẽ xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ, cũng như tình tiết giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án này để xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết và xử lý xong.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T bị kết tội; bị cáo không thuộc trường hợp không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 11 và không thuộc trường hợp miễn nộp án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

-Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

-Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 09/01/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về vật chứng: Đã xử lý xong

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng

mặt) có quyền có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nH được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nH:

- Tòa án Tỉnh;
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HSVA, VP (Đạt).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Lê Văn Ngọc